

Trong khi th gi i đang ch t v t đ đng đ u v i đ i d ch vi m đ đng hô h p c p do ch ng m i c a virus Corona (COVID-19) gây ra, Trung Qu c ti p t c c ng c các đ o mà n c này tuyên b ch quy n trên Bn ông, mà không có b t k ph n ng nào t c ng đng qu c t.



Ngay c v đ m chìm tàu cá c a Vi t Nam c ng ch xu t hi n ph n ng t i thi u t c ng đng qu c t, cho dù Philippines và quân đ i M ã đ a ra tuyên b ph n đ i v v c này.

Tr đ i d ch COVID-19, chi n l c “chi n tranh không khói súng” c a Trung Qu c ã đ n đ n v c “g n nh bình th ng hóa” s t ng c ng s c m nh quân s và

các yêu sách “đường chín đôn” của Bắc Kinh trên Biển Đông. Kể từ năm 2013, “Vấn lý Trùng Thành Cát” (do cựu Chủ tịch Hội đồng Thái Bình Dương của Mỹ, cố vấn Harry Harris đặt tên) thềm chí đang ngày càng trở nên ghê gớm hơn. Cùng với việc bất tuân thẩm phán quyết định năm 2016 của Tòa trọng tài thềmng trọng (PCA) ở La Hay liên quan tới việc bác bỏ yêu sách “đường chín đôn”, rõ ràng Trung Quốc sẽ tiếp tục kiên quyết đưa ra các yêu sách của họ.

Bất chấp điều này, Mỹ, Liên hợp quốc (LHQ) và Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) có thể cùng nhau nhanh chóng hành động để ngăn chặn việc Trung Quốc tiếp tục quân sự hóa các đảo mà nước này tuyên bố chủ quyền ở Biển Đông.

Ở thời điểm hiện tại, Trung Quốc đã có các đường băng và hàng chục nhà chứa máy bay chiến đấu trên một số đảo, cũng như tên lửa hành trình chống hạm, hệ thống phòng không và phòng tên lửa. Trung Quốc đã tiến động những hòn đảo này để khai động các chiến dịch gây sức ép ở quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa và thềm chí là quần đảo Natuna (do Indonesia tuyên bố chủ quyền).

Mặc dù họ đã kiếm chủ việc triển khai hàng loạt máy bay chiến đấu đến các căn cứ trên đảo, những trong trường hợp xảy ra một cuộc xung đột, các phi đội chiến đấu cũng có khả năng nhanh chóng tiếp cận và sử dụng các cơ sở quân sự này làm căn cứ tiền tiêu. Sau đó, Trung Quốc có thể sử dụng các hệ thống phòng không, phòng tên lửa và chống hạm để tiếp cận gần đây để hơn chủ các cuộc xâm nhập vào Biển Đông, qua đó ngăn chặn hậu hiệu quả khi bất đội chiến sự. Trên thực tế, những hòn đảo này nên được coi là mối đe dọa hiện hữu đối với Đài Loan, vì chúng giúp như sự răn đe do Mỹ lãnh đạo nhóm vào nỗ lực thềmng nhứt đảo Đài Loan bằng việc lực của Đài Loan.

Mỹ, LHQ và ASEAN nên hợp tác để đối phó các công sự này của Trung Quốc trên Biển Đông, vì mỗi bên đều bắt buộc phải hành động. Mỹ nên khuyến khích hợp tác giữa các quốc gia ASEAN và xây dựng các mối quan hệ dân sự, kinh tế, ngoại giao và quân sự mạnh mẽ hơn với mỗi nước để giúp giảm bớt áp lực từ Trung Quốc cũng như trấn an các nước này bằng sự hỗ trợ của Mỹ. Nhiều quốc gia Đông Nam Á đã dự đoán và hy vọng Mỹ và LHQ sẽ thực thi hơn nữa thẩm phán quyết định năm 2016 của PCA, và một mối quan tâm lâu dài hơn trong khu vực này sẽ mang lại một sự thay thế đáng hoan nghênh đối với “ngõ ngách xóm ngụ hiềm” ở phềmng bắc.

Các hòn đảo này tạo điều kiện cho Trung Quốc thiết lập các căn cứ, qua đó có thể hạm dọa các quốc gia ASEAN từ bất kỳ yêu sách của mình hoặc phớt lờ các yêu sách của Bắc Kinh. Các lực lượng bán quân sự và tàu cá Trung Quốc lợi dụng các căn cứ trên đảo làm nơi tập trung đồ quân sự và thậm chí đánh chìm các tàu thuyền nhỏ của các nước ASEAN. Cần có một phản ứng phối hợp của cộng đồng quốc tế để hạn chế sự thành công của Học thuyết Monroe phiên bản Trung Quốc trên toàn châu Á.

LHQ hiện có vai trò sống còn trong việc đảm bảo rằng Trung Quốc tuân thủ luật pháp quốc tế và tôn trọng chủ quyền của các quốc gia thành viên khác. LHQ cần phải có hành động gây sức ép đối với bất kỳ quốc gia nào không tuân thủ luật pháp hoặc không ủng hộ hòa bình. Sự ủng hộ và tham gia ngày càng gia tăng của LHQ trong các hoạt động tuần tra từ hàng hải sẽ giúp tạo áp lực quốc tế buộc vùng đối với Trung Quốc để chấm dứt việc nước này tiếp tục quân sự hóa Biển Đông.

Đàm phán song phương luôn đặt các nước vào thế bất lợi trước Trung Quốc, song các cuộc đàm phán đa phương sẽ giúp ASEAN có thêm sức mạnh thông tin. Trung Quốc sẽ cố gắng áp lực với từng quốc gia, nhưng nếu các thành viên ASEAN hợp tác với nhau, họ có thể khiến các cuộc đàm phán đa phương từng thêm áp lực đối với Trung Quốc, qua đó ngăn chặn sự quân sự và xâm lấn lãnh thổ hiện nay của Bắc Kinh.

Indonesia và Việt Nam có thể rất phù hợp để đóng vai trò lãnh đạo trong việc điều phối một phản ứng thông minh của ASEAN với Washington. Một có thể hạn chế việc mở rộng tầm ảnh hưởng của Trung Quốc ở châu Á bằng một thỏa thuận đa phương với Nhật Bản, Hàn Quốc, Mong Cổ và các quốc gia ASEAN, đồng thời như Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) ban đầu được thực thi vào năm 2015, nhưng với nhiều thành tố chính trị và quân sự hiện. Nếu không có một sáng kiến ASEAN thông minh để trở lại với Mỹ và các đồng minh chủ chốt, các quốc gia châu Á sẽ phải đối mặt với tình trạng khó xử khi cả cộng đồng đang lợi dụng các nỗ lực gây áp lực, hạm dọa của Trung Quốc. Trước đại dịch COVID-19, điều quan trọng hơn bao giờ hết là Mỹ cần phải ủng hộ ASEAN vì Trung Quốc đang cố gắng để nhanh chóng “giúp đỡ” trong khi cộng đồng tầm ảnh hưởng và thậm chí sẵn sàng tìm kiếm đối với khu vực này.

Hiện Mỹ, LHQ và ASEAN đều bắt đầu đưa ra những thái độ bình thường trong hành động xâm lấn và quân sự hóa các đảo của Trung Quốc trên Biển Đông. Cần phải có một nỗ lực phối hợp và thông minh để chúng tôi các tác động đang diễn ra của các căn cứ đảo này đối với thuyền nhỏ quốc tế, luật pháp quốc tế và an ninh

Đông Nam Á. Nếu việc Trung Quốc mở rộng vòng ảnh hưởng và đầu tích quân sự ở Biên Đông không bị ngăn chặn một cách hiệu quả, thì Mỹ sẽ mất ảnh hưởng đáng kể ở châu Á và gặp khó khăn trong việc chống lại chế độ phiêu lưu kinh tế và quân sự của Trung Quốc, qua đó gây nguy hiểm cho các đồng minh chủ chốt cùng những lợi ích của chính nước Mỹ.

[David Geaney](#) là Đại úy Không quân Hoa Kỳ, từng là diễn giả và sự trợ lý dạy của Trung Quốc cho Hiệp hội Nghiên cứu Quốc tế. Bài viết được đăng trên [DefenseNews](#)

**Minh Anh (gt)**